

Số: 179/2022/QĐST- HNGĐ

CPR, ngày 10 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 250/2022/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Đặng Tiến T**, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn 3, xã Đường 10, huyện B, tỉnh B.

- Bị đơn: Chị **Long Thị T**, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn C, xã Ia L, huyện CPR, tỉnh GL.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 55, 56 và điều 58 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành **ngày 30 tháng 9 năm 2022**.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành **ngày 30 tháng 9 năm 2022** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Đặng Tiến T** và chị **Long Thị T** nhất trí tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: Anh **Đặng Tiến T** và chị **Long Thị T** không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không đặt vấn đề giải quyết.

2.2. *Về tài sản chung và các khoản nợ chung:* Anh Đặng Tiến T và chị Long Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không đặt vấn đề giải quyết.

2.3. *Về án phí:* Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% tiền án phí ly hôn sơ thẩm cụ thể:

Anh T phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng);

Chị T phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng).

Anh T tự nguyện nộp hết 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm ly hôn đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004677, ngày 12/9/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CPR, tỉnh GL. Anh T được hoàn trả lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm ly hôn.

Anh Đặng Tiến T và chị Long Thị T đã nộp đủ án phí sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh GL;
- VKSND huyện CPR;
- Chi cục THADS huyện CPR;
- UBND xã Đường 10;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Khả T